

Số: 02 /QĐ-UBND

Đức chính, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2025
được HĐND xã Đức Chính quyết định**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 04 kỳ họp thứ 10 HĐND xã khóa 20 nhiệm kỳ 2021-2026 ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 đã được HĐND xã phê duyệt. (theo các biểu đính kèm) .

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND, bộ phận Tài chính và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các tổ chức có liên quan
- Lưu :VP, KT

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CHỦ TỊCH**


Trần Văn Tường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2025
được HĐND xã Đức Chính quyết định**

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ tổ chức kỳ họp thứ 10 HĐND xã khóa 20 nhiệm kỳ 2021-2026 họp ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ vào dự toán thu chi ngân sách năm 2025 đã trình HĐND xã;

Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 08 tháng 01 năm 2025 tại UBND xã Đức Chính.

*** Thành phần tham dự :**

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán- Thư Ký

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND - UBND

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 được HĐND xã quyết định.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2025 được HĐND xã quyết định.

(Kèm theo mẫu số 108, 109, 110, 111, 112, của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 08/01/2025 đến ngày 07/02/2025 .

Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Tiên

Trần Văn Tường

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)**Đơn vị: đồng*

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	8.751.190.000	TỔNG SỐ CHI	8.751.190.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	133.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	75.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	420.000.000	II. Chi thường xuyên	8.676.190.000
III. Thu bổ sung	8.198.190.000	III. Dự phòng	0
- Bổ sung cân đối	8.198.190.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)



DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		0	0	818	700	4.423	700	3.763	
1. Công trình chuyển tiếp		0	0	818	700	735	700	75	0
Đường giao thông		0,0	0,0	818,0	700,0	735,0	700,0	75,0	0,0
Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ chùa Xuân Kiều đến nhà ông Tuyên thôn Lôi Xá				962,0	800,0	840	800,0	40,0	
Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ nhà ông Tường đi Cầu Trắng thôn Lôi Xá				818,000	700,000	735	700	35	
2, Trường học						0			
3. Trạm y tế						0			
4. Trụ sở, hội trường UBND xã		0,00	0,00	0,00	0,00	0	0,00	0	0,00
5. Nhà văn hoá									
6. Nghĩa trang									
7. Chợ									
8. Sân thể thao									
9. Bãi rác tập trung									
10. Công trình thủy lợi									
II. Công trình khởi công mới									
<i>1. Trường học</i>									
2. Trạm y tế									
3. Trụ sở, hội trường UBND xã									
4. Nhà văn hoá									
.....									
9. Công trình thủy lợi									



10. Các công trình Giao thông						3.688	0	3.688	0
Đường giao thông trong thôn theo NQ 23 của UBND huyện						2.888		2.888	
Cải tạo, mở rộng đường GTNT xã Đức Chính (Đoạn từ đường Đền Bia - Hào Hội đến đường bê tông xã Cao An đi đường huyện 19)						0			
Đường bê tông đồng ngoài khu bãi Cây						800		800	
Đường bê tông đồng ngoài khu đồng Bưởi						0			
Đường bê tông đồng ngoài khu Rau Xanh						0			





ĐƯ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	0	8.751.190.000
I	Các khoản thu 100%	0	133.000.000
	Phí, lệ phí		13.000.000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		90.000.000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác		30.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	0	420.000.000
1	Các khoản thu phân chia	0	169.000.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		60.000.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		9.000.000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		100.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	0	251.000.000
	Thu tiền SD đất		75.000.000
	Thuế giá trị gia tăng		96.000.000
	Thuế thu nhập cá nhân		80.000.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	0	8.198.190.000
	- Thu bổ sung cân đối		8.198.190.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu		

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	8.751.190.000	75.000.000	8.676.190.000
	<i>Trong đó</i>			
1	Chi giáo dục	23.000.000		23.000.000
2	Chi Giao thông	121.600.000	75.000.000	46.600.000
3	Chi y tế	67.000.000		67.000.000
4	Chi văn hóa, thông tin	105.760.000		105.760.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	27.000.000		27.000.000
6	Chi quản lý đất đai, môi trường	64.560.000		64.560.000
7	Chi SN nông, lâm, thủy lợi	26.650.000		26.650.000
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	7.696.188.000		7.696.188.000
9	Chi cho công tác xã hội	619.432.000		619.432.000
10	Chi khác			
11	Dự phòng ngân sách	0		